

Hán dịch: Nhà Đường, Pháp Sư Bồ-đề Lưu Chi.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh.

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

TẬP 3.12.4

(Hán bộ quyển 36)

PHÁP HỘI BỒ TÁT TẠNG - THỨ 12
PHẨM NHƯ LAI BẤT-TỬ-NGHỊ TÁNH - THỨ TƯ

Bản in Chùa Viên Giác – đọc từ giữa trang 121 - 153

NGHI THỨC TRÌ TỤNG ĐẠI BẢO TÍCH

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta-bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương vừa ngún chiên đàn
 Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
 Lòng con kính ngưỡng thiết tha
 Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma

ha ca lô ni ca da. Ấn tát bàn ra phạt duệ, số đất na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt phạt đậu, đất diệt tha: Ấn a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề

dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập-phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn
Quy mạng mười phương Phật
Nay con phát nguyện lớn
Trì tụng Đại Bảo Tích
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát Bồ-đề tâm,
Khi mãn báo thân này
Sanh qua cõi Cực-lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu

Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu

Nay con nghe thấy chuyên trì tụng

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu

Nam-mô Đại Bảo Tích Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

KINH ĐẠI BẢO TÍCH - TẬP 3
PHÁP HỘI BỒ TÁT TẠNG - THỨ 12
PHẨM NHƯ LAI BẤT-TU-NGHỊ TÁNH - THỨ TƯ

Bản in Chùa Viên Giác – đọc từ giữa trang 121 - 153

Đức Phật lại bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Thế nào là đại Bồ-tát đối với đại quang bất-tu-ngộ của đức Như Lai mà tin nhận vâng thờ thanh-tịnh không nghi, càng thêm hơn hỷ vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ?

Này Xá Lợi Phất ! Vì chư Phật Như Lai thông đạt pháp-giới nên chẳng thể nghĩ bàn. Do vì thông đạt nên tất cả Như Lai phóng quang minh lớn chiếu khắp cõi Đại Thiên mà không

chương ngại.

Này Xá Lợi Phất ! Ví như trong hư-không không có mây mù, mặt nhật lên cao phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế gian. Chư Phật Như Lai phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả cũng như vậy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Trong thế gian, ánh sáng ngọn đèn dầu đối với ánh sáng lửa đóm thì rộng lớn chói sáng hơn nhiều.

Ánh sáng ngọn đuốc sáng hơn đèn dầu. Đống lửa đình liệu lại sáng hơn lửa đuốc.

Dược thảo phát ánh sáng lại hơn đống lửa. Ánh sáng tinh tú lại hơn dược thảo. Trăng tròn chiếu sáng hơn tinh tú nhiều. Trời nắng giữa trưa sáng gấp bội vầng nguyệt.

Thân trời Tứ Vương cùng cung điện thêm vách đồ trang nghiêm phát ánh sáng hơn mặt trời không gì ví dụ được.

Cứ như vậy mà so sánh đến ánh sáng phát ra từ thân trời Tha Hóa cùng cung điện thêm vách đồ trang nghiêm hơn ánh sáng trước.

Ánh sáng của các trời Phạm Chúng, Phạm Phụ, Phạm-vương, Thiếu Quang, Vô Lượng Quang, Quang Âm, Thiếu Tịnh, Vô Lượng Tịnh, Biến Tịnh, Quảng Quả, Hữu Tướng, Vô Tướng, Vô Phiền, Vô Nhiệt, Thiện Hiện, Thiện Kiến và Sắc Cứu Cánh Thiên phát ra là tối đệ nhất so với các ánh sáng trước.

Đem ánh sáng trời Sắc Cứu Cánh so với ánh sáng của đức Như Lai Chánh Biến Tri, thì ánh sáng của đức Như Lai hơn kia

nhieu, vi diệu chiếu sáng thanh-tịnh rộng lớn đê nhưt, chẳng gì ví dụ được. Tại sao?

Này Xá Lợi Phất ! Ánh sáng của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn. Ánh sáng ấy từ vô lượng giới tụ phát sanh, từ đẳng trì tụ phát sanh, từ huệ tụ, giải thoát tụ và giải thoát tri-kiến tụ phát sanh. Từ vô lượng công đức như vậy phát sanh ánh sáng của đức Như Lai.

Này Xá Lợi Phất ! Bao nhiêu những ánh sáng trong cõi Đại Thiên so với ánh sáng của đức Như Lai chẳng bằng một phần trăm, nhẫn đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni sa-đà, ví dụ toán số đều chẳng đê được.

Lại này Xá Lợi Phất ! Như đê vàng diêm phù đân đê trong

vàng thường, nó làm cho vàng thường ấy như đồng mực không còn chói sáng. Ánh sáng của cõi Đại Thiên ở trước ánh sáng của Như Lai thì mất cả sự chói sáng cũng như vậy.

Lại tất cả những ánh sáng ở thế gian ở trước ánh sáng của đức Như Lai thì không còn gọi được là có sáng có chói nữa.

Lại này Xá Lợi Phất ! Ông phải biết rằng nếu đức Như Lai chẳng vì thương xót các chúng sanh nên nhiếp lấy ánh sáng nơi thân còn một-tâm, mà chỉ dùng ánh sáng sanh ra từ một phần ít hạnh nghiệp cũng chiếu được khắp cả cõi Đại Thiên làm cho ánh sáng của mặt nhật mặt nguyệt không còn phát hiện.

Và như vậy thì chẳng còn phân biệt có ngày có đêm, chẳng phân biệt có tháng, nửa tháng, ngày, giờ, thời tiết, năm tháng.

Chỉ vì thương các chúng sanh mà đức Như Lai hiện chiếu sáng một-tâm.

Này Xá Lợi Phất ! Nếu đức Như Lai Chánh Biến Tri phát ý muốn dùng ánh sáng chiếu khắp vô lượng, vô biên, vô số thế giới thì có thể chiếu khắp. Tại sao? Vì đức Như Lai đã được đệ nhất Bát nhã ba-la-mật-đa vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Nay Ta vì ông lại nói ví dụ để thuyết minh lại nghĩa ấy. Những người có trí càng hiểu rõ thêm. Ví như có người đem côi Đại Thiên nghiền nát làm vi-trần để trong tay áo rồi đi qua phương Đông quá những thế giới như số vi-trần ấy mới bỏ rơi một vi-trần, lần lượt đi và bỏ rơi đến hết số vi-trần ấy, mà chưa hết những thế giới ở phương Đông.

Các phương Nam, Tây, Bắc, Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc, trên, dưới cũng như vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Có người nào có thể được biên-tế các thế giới ấy chăng?"

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Không có”.

Đức Phật phán:

“Này Xá Lợi Phất ! Bao nhiêu ánh sáng có trong các thế giới ấy vô lượng vô biên chẳng nghĩ bàn được. Mà ánh sáng của Như Lai là đệ nhất hơn cả.

Tất cả ánh sáng của tất cả thế giới ấy so với ánh sáng của đức Như Lai không bằng một phần trăm nghìn đến chẳng bằng một

phần ưu-ba-ni sa-đà, toán số ví dụ chẳng thể đếm được.

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai phát ý muốn dùng ánh sáng chiếu khắp tất cả thế giới thì có thể chiếu khắp.

Tại sao? Vì đức Như Lai đã được đệ nhất Bát nhã ba-la-mật đa vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Ánh sáng của đức Như Lai không có chướng ngại. Bao nhiêu tường vách, hoặc những cây cối, hoặc những núi Luân Vi, núi Đại Luân Vi, núi Càn Đà Ma Đạt Na, núi Mục Chơn Lân Đà, núi Đại Mục Chơn Lân Đà, núi Y Sa Đà La, Tuyết Sơn, Hắc Sơn và núi Tu Di đều chẳng che chướng được ánh sáng của Như Lai. Ánh sáng của đức Như Lai đều có thể soi suốt chiếu khắp cõi Đại Thiên.

Này Xá Lợi Phất, những chúng sanh ít trí huệ chẳng tin hiểu được ánh sáng của đức Như Lai. Hoặc có chúng sanh thấy ánh sáng của đức Như Lai chỉ chiếu có một-tâm. Kế có kẻ thấy chiếu hai tâm. Kế có kẻ thấy chiếu một câu lô xá. Kế có người đại trí nhãn đến thấy ánh sáng của đức Như Lai chiếu khắp cõi Đại Thiên.

Này Xá Lợi Phất ! Phạm-thiên Vương chúa của trăm ngàn thế giới có thể thấy ánh sáng của đức Như Lai chiếu khắp trăm ngàn thế giới. Lần lượt như vậy, đến bậc đại Bồ-tát lên bậc thượng địa có thể thấy ánh sáng của đức Như Lai chiếu khắp vô lượng vô biên thế giới.

Này Xá Lợi Phất ! Vì thương xót các chúng sanh nên đức Như

Lai lại phóng ánh sáng chiếu khắp các cõi chúng sanh cùng tận hư-không.

Này Xá Lợi Phất ! Đó gọi là ánh sáng bất-tư-nghị thứ tư của đức Như Lai. Chư đại Bồ-tát nghe đức Như Lai nói ánh sáng lớn ấy chẳng thể nghĩ bàn như hư-không rồi không làm không nghi tin nhận thanh-tịnh càng thêm hơn hở vui mừng phát ý tưởng hy kỳ”.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

Ánh sáng mặt nhật nguyệt

Của Đấng Thích Phạm-thiên

Nhân đến Sắc Cứu Cánh

Không bằng ánh sáng Phật

Ánh sáng Sắc Cứu Cánh
Chiếu khắp cõi Đại Thiên
So một tia sáng Phật
Chẳng bằng một phần nhỏ
Đức Phật phóng ánh sáng
Chiếu khắp cõi hư-không
Các chúng sanh trí lớn
Mới thấy được như vậy
Ánh sáng Phật vô biên
Bằng với cõi hư-không
Tùy chúng sanh được độ
Thấy ánh sáng sai khác

Như có kẻ sanh manh
Chẳng thấy sáng mặt trời
Họ chẳng thấy ánh sáng
Nói mặt nhật không sáng
Các chúng sanh hạ liệt
Chẳng thấy ánh sáng Phật
Họ chẳng thấy sáng chiếu
Nói không ánh sáng Phật
Hoặc thấy sáng một-tâm
Hoặc thấy câu lô xá
Hoặc đến một do-tuần
Hoặc khắp cõi Đại Thiên

Hoặc đã trụ Thượng Địa

Bậc Bồ-tát đại trí

Hoặc ở bậc Bát Cửu

Nhẫn đến bậc Thập Địa

Phật siêu bậc Thập Địa

Vàng sáng vô biên lượng

Chiếu bất-tư-nghị cõi

Để làm các Phật sự

Chư Phật bất-tư-nghị

Phật quang bất-tư-nghị

Người tin và được phước

Cũng là khó tư nghị.

Đức Phật lại bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Thế nào là đại Bồ-tát đối với chúng tịnh giới bất-tư-nghị và chúng chánh định bất-tư-nghị của đức Như Lai mà tin nhận vâng thờ thanh-tịnh không nghi, càng thêm hơn hở vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ?

Này Xá Lợi Phất ! Các ông phải biết chánh thuyết như vậy: Nếu các chúng sanh ở thế gian phụng trì giới hạnh thanh-tịnh vô nhiễm. Do vì thanh-tịnh nên biết người ấy thành tựu thân nghiệp thanh tịnh, thành tựu ngữ nghiệp thanh tịnh, thành tựu ý nghiệp thanh tịnh.

Người ấy dầu ở thế gian mà chẳng bị thế pháp ô nhiễm. Phải biết người ấy là Bà-la-môn, là rời lìa các điều ác, là Sa-môn, là

người tịch tịnh, là người tu thiền định đệ nhất, là người được Thiền ba-la-mật đệ nhất. Chúng sanh ấy là Như Lai. Nói như vậy là chánh thuyết. Tại sao?

Này Xá Lợi Phất ! Ta chẳng bao giờ thấy ở thế gian hoặc chư Thiên, hoặc Ma-vương, hoặc Phạm-vương, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và các Trời, các A-tu-la, v.v... có vô lượng vô biên chúng tịnh giới bất-tư-nghị, chúng chánh định bất-tư-nghị bằng đức Như Lai. Tại sao?

Này Xá Lợi Phất ! Vì đức Như Lai đã được Giới Ba-la-mật, Thiền ba-la-mật đệ nhất vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Nay ông có muốn nghe đức Phật nói ví dụ về Giới ba-la-mật của đức Như Lai chăng?"

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Nay đã phải lúc. Nếu các Tỳ-kheo nghe đức Phật nói ví dụ về Giới ba-la-mật của đức Như Lai, họ sẽ đồng thọ trì như chỗ đã được nghe”.

Đức Phật phán dạy:

“Lành thay, lành thay ! Này Xá Lợi Phất ! Ta sẽ vì ông mà phân biệt giải nói.

Này Xá Lợi Phất ! Ý ông nghĩ thế nào? Chúng sanh và đại địa, thứ nào nhiều hơn?”

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Như tôi hiểu ý nghĩa lời đức Phật nói, thì chúng sanh nhiều chớ chẳng phải đại địa”.

Đức Phật phán dạy:

“Đúng như vậy. Này Xá Lợi Phất ! Chúng sanh nhiều chớ chẳng phải đại địa.

Này Xá Lợi Phất ! Giả sử trong cõi Đại Thiên có bao nhiêu chúng sanh, những loài noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, hoặc có sắc, hoặc không sắc, hoặc có tướng, hoặc không tướng, hoặc chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, tất cả chúng sanh ấy trong khoảng sát-na đồng thời được thân người rồi trong khoảng sát-na đồng thời đều chứng quả Vô thượng Bồ-đề.

Mỗi đức Phật ấy lại hóa làm ngàn ấy Phật. Mỗi Hóa Phật ấy đều có ngàn đầu, mỗi đầu ấy đều có ngàn miệng, mỗi miệng

đều có ngàn lưỡi. Mỗi Hóa Phật ấy đều có đủ thập lực, tứ vô-úy, tứ vô-ngại và biện tài vô chướng vô-ngại vô tận.

Chư Phật ấy dùng bao nhiêu lưỡi ấy thi thố biện tài vô-ngại vô tận y cứ theo tất cả chúng Giới ba-la-mật của đức Như Lai mà xung tán vô lượng, dầu trải qua Câu-chi na-do-tha trăm ngàn đại kiếp xung tán luôn cũng không xung tán hết khắp được chúng Giới ba-la-mật của đức Như Lai.

Này Xá Lợi Phất ! Chúng giới ba-la-mật của đức Như Lai vô lượng vô biên vô tận chẳng thể nghĩ bàn. Trí huệ vô thượng và biện tài vô chướng vô-ngại vô tận của chư Phật cũng vô tận chẳng thể nghĩ bàn.

Chúng Giới ba-la-mật của Đức Như Lai và trí huệ vô thượng

biện tài vô-ngại của chư Phật, cả hai đều là bất-tư-nghị, vô lượng vô số đồng với cõi hư-không bình đẳng bình đẳng.

Này Xá Lợi Phất ! Giả sử tất cả chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương trong khoảng một sát-na đồng thời đều được thân người rồi đều thành bậc Vô thượng Bồ-đề, cũng nói y theo trên để tỉ lệ hẳn đến cùng với cõi hư-không bình đẳng bình đẳng. Tại sao?

Này Xá Lợi Phất ! Do vì đức Như Lai đã chứng được Giới ba-la-mật đệ nhất vậy”.

Đức Phật lại bảo Ngài Xá Lợi Phất:

“Nay ông có muốn nghe nói ví dụ về Thiên ba-la-mật đa của đức Như Lai chăng?”

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Nay đã phải lúc. Nếu chư Tỳ-kheo nghe đức Phật nói ví dụ về Thiên ba-la-mật đa của đức Như Lai sẽ đồng phụng trì đúng như chỗ được nghe”.

Đức Phật phán dạy:

“Này Xá Lợi Phất ! Giả sử có thời kỳ thế gian này đến kiếp hỏa thiêu do mặt nhật thứ bảy. Vì mặt nhật ấy mọc ra nên cả cõi Đại Thiên đồng thời bị cháy, cháy mạnh, cháy lớn, cháy khắp lớn mạnh.

Này Xá Lợi Phất ! Phải biết đức Như Lai ở tại trong những thế giới đang cháy khắp lớn mạnh như vậy, hoặc kinh hành, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, những chỗ ấy thành tựu mười

sự rất hy kỳ chẳng thể nghĩ bàn.

Những gì là mười?

Chỗ đức Như Lai đi đứng ấy, chẳng cần đến công lực, đều bằng phẳng như trong lòng bàn tay. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ nhất.

Chỗ đức Như Lai đi đứng ấy tự nhiên nổi cao sạch đẹp không có lẫn lộn ngói đá. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ hai.

Chỗ đức Như Lai đi đứng ấy tự nhiên rộng rãi bằng phẳng trang nghiêm thanh-tịnh để cho đức Như Lai thọ dụng. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ ba.

Chỗ đức Như Lai đi đứng ấy tự nhiên sanh những cỏ thơm xanh mượt mềm mại trơn láng cuốn về phía hữu.

Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ tư.

Chỗ đức Như Lai đi đứng ấy tự nhiên xuất hiện nước bát công đức: nhẹ, mát, mềm, đứng lặng, không nhờ, trong sạch, thích uống và uống nhiều không sanh bệnh. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ năm.

Chỗ đức Như Lai đi đứng ấy tự nhiên có gió mát hòa hướn nhẹ nhàng. Đây là do hạnh nghiệp trước của đức Như Lai cảm với mà có gió mát dịu ấy.

Ví như ngày rất nóng nực, xế trưa có một chàng trai vì quá nóng bức nên chạy đến tắm trong sông Hằng. Sau khi tắm rửa sạch sẽ, mát mẻ thơ thới, chàng trai ấy leo lên bờ bên kia sông thấy gần đó có khu rừng cây xanh mát, bèn đi vào rừng ấy.

Lại thấy trong ấy có trái sẵn giường nệm rộng rãi mịn nhuyễn, gối chần mềm mại. Chàng trai liền lên giường ấy hoặc ngồi hoặc nằm. Bốn phía giường lại có gió mát thổi nhẹ liên tục.

Cũng vậy, này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai ở trong thế giới đang cháy khắp lớn mạnh mà đi đứng nằm ngồi, tự nhiên nơi ấy có gió mát thổi nhẹ liên tục. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ sáu.

Chỗ đức Phật đi đứng ấy tự nhiên sông rạch ao hồ xuất hiện các loại hoa dưới nước, những là hoa sen xanh, hoa sen vàng, hoa sen đỏ, hoa sen trắng. Các hoa ấy thơm ngát màu sắc sáng rõ, ai thấy đều vui thích.

Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ bảy.

Chỗ đức Phật đi đứng ấy tự nhiên nơi đất bằng và gò cao đều mọc các thứ hoa đẹp thơm thế gian chưa từng có. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ tám.

Chỗ đức Phật đi đứng ấy tự nhiên thành chất kim cương cứng bền. Đây là sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ chín.

Chỗ đức Phật đi đứng ấy, phải biết đó là Phật linh miếu, thế gian chư Thiên, hoặc Ma-vương, hoặc Phạm-vương, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, Trời, Người, A-tu-la v.v... đều cung kính cúng dường tôn trọng tán thán. Đây là thành tựu sự rất hy kỳ bất-tư-nghị thứ mười.

Mười sự rất hy kỳ bất-tư-nghị ấy đều do hạnh nghiệp đời

trước của đức Như Lai thành tựu. Tại sao?

Vì đức Như Lai khéo thông đạt pháp-giới. Do vì thông đạt nên đức Như Lai nhập chánh định ấy, y cứ tâm chánh định ấy mà thọ lạc bất thối. Dầu trải đến hằng sa đại kiếp, đức Như Lai cũng vẫn chưa từng khởi xuất tâm chánh định.

Y nơi tâm chánh định ấy, trong khoảng thời gian một bữa ăn, đức Như Lai trụ một kiếp hoặc trăm kiếp ngàn kiếp đến trăm ngàn Câu-chi kiếp, hoặc nhiều hơn số kiếp trên.

Tại sao? Vì đức Như Lai đã thành tựu Thiên ba-la-mật đệ nhất vậy. Do vì đã thành tựu nên đức Như Lai có đủ đại thần lực như vậy, có đủ oai đức lực như vậy, có đủ đại tông thế lực như vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Như các Thiên-tử Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ, sanh thức của họ duyên một cảnh đến tám vạn bốn ngàn kiếp, chùng nào mà thọ mạng chánh định chưa dứt, sanh thức của họ chẳng bị cảnh giới thức khác di chuyển.

Này Xá Lợi Phất ! Các Thiên-tử ấy do sức chánh định thế gian mà còn được an trụ trong thời gian như vậy, huống là Thiên ba-la-mật của đức Như Lai mà lại không an trụ lâu.

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai từ đêm mới chứng Vô thượng Bồ-đề nhẫn đến đêm nhập vô dư đại Niết-bàn giới, trong khoảng thời gian giữa ấy, tâm của đức Như Lai chưa có lúc nào khởi xuất chánh định. Vì thế nên gọi chánh định ấy là tâm không hồi chuyển, là tâm không sở hành, là tâm không quan

sát, là tâm không động lự, là tâm không lưu đãng, là tâm không nhiếp tụ, là tâm không tán loạn, là tâm không cao cử, là tâm không trầm hạ, là tâm không phòng hộ, là tâm không phú tàng, là tâm không hân dũng, là tâm không vi nghịch, là tâm không ủy tụy, là tâm không động dao, là tâm không kinh hỷ, là tâm không hôn trầm, là tâm không phân biệt, là tâm không dị phân biệt, là tâm không biến phân biệt.

Lại chánh định ấy là tâm chẳng theo thức, là tâm chẳng y nhãn, là tâm chẳng y nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; là tâm chẳng y sắc, là tâm chẳng y thanh, hương, vị, xúc, pháp; là tâm chẳng đến các pháp, là tâm chẳng rời trí, là tâm chẳng quan niệm quá khứ, chẳng quan niệm vị lai, chẳng quan niệm hiện tại.

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai an trụ trong chánh định, tâm rời lìa như vậy không có một pháp nào là có thể được, mà ở trong tất cả pháp phát sanh sự thấy biết vô-nại.

Tại sao? Vì là công dụng vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai chẳng khởi xuất chánh định rời lìa tâm ý thức mà hay làm các Phật sự. Tại sao? Vì là vô công dụng vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Chư đại Bồ-tát ấy nghe giới bất-tư-nghị và chánh định của đức Như Lai rồi tin nhận vâng thờ thanh-tịnh không nghi, càng thêm hớn hở vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ”.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

Vô lượng vô đẳng trăm ngàn kiếp

Ở trong các loài tu giác hạnh
Giới văn định nhẫn bất phóng dật
Đạo Sư hay tu nhưn diệu giác
Nghiệp quả tối thắng rất thanh tịnh
Tịnh giới quảng diệu vượt các cõi
Giới đức của Phật như hư-không
Thanh-tịnh không như dường hư-không
Từ đê Phật mới chứng Bồ-đề
Đến đê Phật nhập đại Niết-bàn
Tâm Phật không hành không duyên khác
Chưa bao giờ khởi xuất đại định
Giới tụ của Phật không thối khuyết

Giải thoát thần lực cũng như vậy
 Trụ chánh định trải vô lượng kiếp
 Đức Phật không tư cũng không tưởng
 Trí Phật như-không chẳng nghĩ tưởng
 Vô duyên minh đạt chiếu ba đời
 Không tâm ý thức không cải biến
 Chỉ có Bồ-tát tin nhận được.

Đức Phật lại bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Thế nào là đại Bồ-tát đối với thần lực bất-tư-nghị của đức
 Như Lai tin nhận vâng thờ thanh-tịnh không nghi, càng thêm
 hơn hở vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ?

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai được thần thông chẳng thể

ngĩ bàn chẳng thể tuyên nói. Nay sẽ vì ông mà phương tiện khai hiển.

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai thường nói trong chúng Thanh-văn của đức Phật, người được thần thông thì Trưởng-lão Đại Mục Kiền Liên là đệ nhất.

Này Xá Lợi Phất ! Nếu đem thần thông ấy để so sánh thì chẳng thấy có thần thông nào của hàng Thanh-văn mà bằng được thần thông của Bồ-tát. Lại nếu đem so sánh thì chẳng thấy có thần thông nào của Thanh-văn và của Bồ-tát mà bằng được thần thông của Phật. Đây gọi là thần thông bất-tư-nghị của đức Như Lai.

Chư đại Bồ-tát vì muốn được thần thông của Phật càng phải

phát khởi thượng phẩm tinh tiến thì có thể chứng được.

Này Xá Lợi Phất ! Nay các ông có muốn nghe nói ví dụ về thần thông bất-tư-nghị của Phật chăng?”

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Nay đã phải lúc. Chư Tỳ-kheo nếu được nghe ví dụ về thần thông mà đức Phật tuyên dạy rồi sẽ đồng thọ trì”.

Đức Phật phán dạy:

“Lắng nghe, Ta sẽ vì ông mà tuyên nói.

Này Xá Lợi Phất ! Ý ông nghĩ thế nào? Tôn giả Đại Mục Kiền Liên có được đại thần thông chăng?”

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Ngày trước tôi từng nghe đức Như Lai tuyên bố rằng Tôn giả Đại Mục Kiền Liên là bậc thần thông đệ nhất trong hàng Thanh-văn”.

Đức Phật phán dạy:

“Đúng như vậy. Này Xá Lợi Phất ! Nay lại vì ông mà nói rộng về ví dụ.

Này Xá Lợi Phất ! Ví như chư Thanh-văn đông đầy cả cõi Đại Thiên như rừng rậm, mía mè, lúa đậu, tre lau. Chư Thanh-văn ấy dùng sức tinh tiến thế lực chớp nhoáng đồng thời hiển hiện thần thông biến hóa. Muốn đem thần thông ấy so với thần thông của đức Như Lai, thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, nhứt đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni sa-đà.

Tại sao? Vì đức Như Lai đã được thần thông biến hóa ba-la-mật đệ nhất vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Giả sử đức Như Lai lấy một hột cải ném xuống đất, chúng Thanh-văn ấy đồng thời hiển hiện thần thông biến hóa cũng chẳng lay động được hột cải ấy.

Tại sao? Vì đức Như Lai đã được thần thông biến hóa ba-la-mật đệ nhất vậy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Đừng nói đến cõi Đại Thiên, giả sử tất cả chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương, những loài noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, phi tướng phi phi tướng đều là Thanh-văn thành tựu thần thông đệ nhất như Đại Mục Kiền

Liên. Tất cả Thanh-văn ấy đồng thời đại hiển thần thông biến hóa cũng chẳng lay động được hột cải mà đức Như Lai đã ném xuống đất ấy. Tại sao?

Vì đức Như Lai đã được thần thông ba-la-mật đệ nhất vậy.

Đây gọi là đức Như Lai có đủ đại thần thông lực, có đủ đại oai đức lực, có đủ đại tông thế lực như vậy”.

Lúc bấy giờ đấng Bạc Già Phạm lại bảo Ngài Xá Lợi Phất rằng:

“Này Xá Lợi Phất ! Ông có từng nghe thời kỳ phong kiếp khởi lên, có ngọn gió lớn tên là Tăng-già-đa. Ngọn gió ấy thổi đem cả cõi Đại Thiên này từ núi Tu Di, các biển lớn, v.v... rồi khởi vị trí cao cả do-tuần rồi làm nát ra bột chăng?”

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Ngày trước tôi ở trước đức Phật thân nghe nói việc ấy”.

Đức Phật nói:

“Này Xá Lợi Phất ! Đúng như vậy. Lúc phong tai khởi lên, lại có ngọn gió lớn tên là Tăng-già-đa thổi đem cả cõi Đại Thiên những núi Tu Di biển lớn v.v... cao cả trăm do-tuần rồi làm nát ra bột.

Hoặc thổi lên cao hai trăm do-tuần, hoặc ba bốn năm trăm do-tuần, hoặc ngàn hai ba bốn ngàn do-tuần, hoặc đến vô lượng trăm ngàn do-tuần rồi làm nát ra bụi nhỏ theo gió bay tán mất cả trọn không gì còn, huống là núi đá mà tồn tại được. Ngọn gió ấy lại thổi tan cung trời Dạ Ma, cung trời Đâu Suất,

cung trời Hóa Lạc, cung trời Tha Hóa Tự Tại, cung trời Ma La, cung trời Sơ Thiên, Nhị Thiên, nhĩn đến cung trời Tam Thiên, Biến Tịnh Thiên đều tan thành vi-trần tảo mất không gì còn.

Nầy Xá Lợi Phất ! Giả sử ngọn gió Tăng-già-đa ấy vụt nổi lên thổi y của đức Như Lai, thì chẳng thổi động được chút y chùng bằng sợi lông nhỏ, huống là thổi động được chéo y hay toàn cả cái y của đức Như Lai.

Tại sao? Vì đức Như Lai đã thành tựu thần thông bất-tư-nghị, oai nghi bất-tư-nghị, diệu hạnh bất-tư-nghị, đại bi bất-tư-nghị vậy.

Lại nữa, nầy Xá Lợi Phất ! Giả sử hằng sa thế giới mười phương có những luồng gió mạnh như vậy nổi lên sắp thổi tan

các thế giới ấy. Bấy giờ đức Như Lai dùng một đầu ngón tay mang các thế giới ấy đến xứ khác, hoặc làm cho gió ấy mất hết sức lực phải thổi vụt trở lại. Mà ở nơi thần thông biến hóa và tất cả oai lực của đức Như Lai không hề tổn giảm.

Này Xá Lợi Phất ! Thần thông của đức Như Lai chẳng thể nghĩ bàn khó nghe khó tin, chỉ có chư đại Bồ-tát mới tin nhận được và vâng thờ thanh-tịnh không lầm không nghi, càng thêm hơn hở vui mừng phát ý tưởng hy kỳ”.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

Giả sử các chúng sanh ba cõi

Tất cả biến thành chúng Thanh-văn

Đều được thần thông biến hóa lớn

Đồng với Tôn giả Đại Mục Liên
Như Lai có đại thần thông lực
Lấy một hột cải ném xuống đất
Tất cả Thanh-văn hiện thần thông
Chẳng lay động được hột cải ấy
Giả sử trong mười phương thế giới
Số nhiều như số cát sông Hằng
Ngọn gió Tăng-già-đa nổi lên
Có thể thổi tan các thế giới
Nhưng ngọn gió Tăng-già-đa ấy
Đem thổi y phục của Như Lai
Tận thế lực gió chẳng động được

Phần nhỏ y phục như đầu lông
Đấng Đại Mâu-ni dùng một lông
Ngăn gió lớn ấy chẳng cho thổi
Phật có đủ thần lực dường ấy
Vô biên vô lượng như hư-không.

Này Xá Lợi Phất ! Đây gọi là đại thần thông lực bất-tư-nghi của Như Lai mà chư đại Bồ-tát tin nhận vâng thờ thanh-tịnh không nghi, càng thêm hơn hở vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ.

Đức Phật lại bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Thế nào là đại Bồ-tát đối với trí lực bất-tư-nghi của đức Như Lai mà tin nhận vâng thờ thanh-tịnh không nghi, càng thêm hơn hở vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ?

Này Xá Lợi Phất ! Chư Phật Như Lai có đủ mười lực như vậy. Vì thành tựu mười lực, nên đức Như Lai Đẳng Chánh Giác ở giữa đại chúng chánh sư tử hống, tự xưng ta ở bậc Đại Tôn Thánh chuyên pháp luân thanh-tịnh mà tất cả thế gian hoặc Trời, hoặc Ma-vương, hoặc Phạm-vương, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn đều chẳng thể chuyển đúng pháp được.

Này Xá Lợi Phất ! Những gì gọi là mười lực của Như Lai?

Một là Xứ phi xứ trí lực,

Hai là Nghiệp báo trí lực;

Ba là Chúng chúng giải trí lực;

Bốn là Chúng chúng giới trí lực;

Năm là Chúng chúng căn trí lực;

Sáu là Nhứt thiết biến hành hành trí lực;

Bảy là Tịnh-lực giải thoát tam-ma-địa, tam-ma-bát-đề tạp
nhiệm thanh-tịnh trí lực;

Tám là Tùy niệm tiền thế túc trụ tác chứng trí lực;

Chín là Tử sanh tác chứng trí lực;

Mười là Lậu-tận tác chứng trí lực.

Thế nào là Thị-xứ, phi-xứ trí lực của đức Như Lai?

Này Xá Lợi Phất ! Với thị-xứ đức Như Lai biết như-thiệt là
thị-xứ, và với phi-xứ biết như-thiệt là phi-xứ.

Thế nào là thị-xứ, thế nào là phi-xứ?

Này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ. Như thân
ác hành, ngữ ác hành, ý ác hành cảm được quả báo khả hỷ, khả

lạc, khả ái, khả ý đó thì không bao giờ có sự ấy.

Thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ. Như thân ác hành, ngữ ác hành, ý ác hành mà cảm được quả báo bất khả hủy, bất khả lạc, bất khả ái, bất khả ý thì có sự ấy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ. Như thân diệu hành, ngữ diệu hành, ý diệu hành mà cảm được quả báo bất khả hủy, bất khả lạc, bất khả ái, bất khả ý thì không bao giờ có sự ấy.

Thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ. Như thân diệu hành, ngữ diệu hành, ý diệu hành, mà cảm được quả báo khả hủy, khả lạc, khả ái, khả ý thì có sự ấy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là do xan tham mà cảm được giàu lớn, do phạm giới mà sanh như thiên, do giận thù mà cảm thân đoạn chánh, do giải đãi mà được thiền, do tán loạn mà nhập chánh định, do ác huệ mà dứt hẳn tất cả tập khí tương tục. Nói như vậy thì không bao giờ có.

Thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là do xan tham mà cảm được bần cùng, do phá giới mà cảm địa ngục súc sanh ngã quý, do giận thù mà cảm báo xấu xí, do giải đãi mà chẳng đắc thiền, do tâm loạn mà chẳng nhập chánh định, do ác huệ mà chẳng dứt hẳn được tập khí tương tục. Nói như vậy thì có sự ấy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là do bố thí mà cảm được bần cùng, do trì giới mà đọa ác đạo, do nhẫn nhịn mà cảm xấu xí, do chánh cần mà chẳng được thiền, do nhứt tâm mà chẳng nhập chánh định, do thánh huệ mà chẳng dứt hẳn tập khí tương tục. Nói như vậy thì không bao giờ có sự ấy. Thi-xứ là có chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là do bố thí mà cảm được đại phú, do trì giới mà sanh nhơn thiên, do nhẫn nhịn mà cảm thân đoan chánh, do chánh cần mà đắc thiền, do nhứt tâm mà nhập chánh định, do thánh huệ mà dứt hẳn tập khí tương tục. Nói như vậy thì có sự ấy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là nhơn sát sanh mà cảm trường thọ, do trộm cướp mà cảm được đại phú, do hành tà dục mà cảm được vợ trinh lương.

Nói như vậy thì không bao giờ có sự ấy.

Thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là nhưn sát sanh mà cảm báo đoán mạng, do trộm cướp mà cảm báo nghèo cùng, do hành tà hạnh mà cảm báo vợ chẳng trinh lương. Nói như vậy thì có sự ấy.

Lại phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là người rời sát sanh hay cảm báo đoán thọ, người rời trộm cắp hay cảm báo bần cùng, người rời hạnh tà dục cảm báo vợ không trinh lương. Nói như vậy thì không bao giờ có sự ấy.

Thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ.

Nghĩa là người rời sát sanh thì cảm báo trường thọ, người rời trộm cắp thì cảm báo đại phú, người rời hạnh tà dục thì cảm

báo vợ trinh lương. Nói như vậy thì có sự ấy.

Này Xá Lợi Phất ! Tất cả nghiệp đạo thiện bất thiện thị-xú và phi-xú như vậy nay sẽ nói tóm lược để hiển thị chỗ cốt yếu.

Người vọng ngữ mà chẳng cảm báo phỉ báng thì không có sự ấy, nếu hay chiêu cảm thì có sự ấy.

Người rời vọng ngữ mà cảm báo phỉ báng thì không có sự ấy, nếu chẳng cảm báo phỉ báng thì có sự ấy.

Người hành ly gián ngữ mà hay cảm được quyền thuộc sum họp thì không có sự ấy, nếu chẳng cảm được thì có sự ấy.

Người xa rời ly gián ngữ mà cảm được quyền thuộc tan nát thì không có sự ấy, nếu cảm được quyền thuộc sum họp thì có sự ấy.

Người hành thô ác ngữ mà cảm được thường nghe âm thanh khả ý thì không có sự ấy, nếu nghe âm thanh bất khả ý thì có sự ấy.

Người rời thô ác ngữ mà cảm nghe âm thanh bất khả ý thì không có sự ấy, nếu nghe âm thanh khả ý thì có sự ấy.

Người hành ỷ ngữ mà cảm được lời dạy bảo ai cũng tin nhận thì không có sự ấy, nếu chẳng tin nhận thì có sự ấy.

Người rời ỷ ngữ mà cảm phải lời dạy bảo người chẳng tin thọ thì không có sự ấy, nếu được tin thọ thì có sự ấy.

Người tham lam mà cảm báo tài sản chẳng tan thì không có sự ấy, nếu cảm báo tan mất thì có sự ấy.

Người rời tham lam mà cảm báo tài sản tan mất thì không có

sự ấy, nếu cảm chẳng tan mất thì có sự ấy.

Người cựu giận thù mà chẳng đọa ác đạo thì không có sự ấy, nếu đọa thì có sự ấy.

Người rời giận thù mà chẳng sanh thiện đạo thì không có sự ấy, nếu được sanh thì có sự ấy.

Người tà kiến chấp nhận nhưn tà kiến mà đắc đạo thì không có sự ấy, nếu chẳng đắc đạo thì có sự ấy.

Người chánh kiến chấp nhận nhưn chánh kiến mà chẳng được thánh đạo thì không có sự ấy, nếu được thánh đạo thì có sự ấy.

Người tạo tội vô gián mà tâm được an thì không có sự ấy, nếu bất an thì có sự ấy.

Người giới hạnh thanh tịnh mà tâm bất an thì không có sự ấy, nếu tâm an thì có sự ấy.

Nếu quan niệm hữu sở đắc mà được thuận nhẫn thì không có sự ấy, nếu không được thuận nhẫn thì có sự ấy.

Người tin hiểu pháp không mà chẳng được thuận nhẫn thì không có sự ấy, nếu được thuận nhẫn thì có sự ấy.

Nếu ác tác mà được tâm an ổn thì không có sự ấy, nếu chẳng được tâm an thì có sự ấy.

Người nhiếp tâm mà chẳng được tâm an thì không có sự ấy, nếu được thì có sự ấy.

Người nữ mà làm Chuyên Luân Vương, làm Thiên Đế Thích, làm Phạm-thiên Vương thì không có sự ấy.

Nếu trọng phu mà làm thì có sự ấy.

Người nữ xuất thế làm Phật thì không có sự ấy. Nếu chuyển thân nữ rồi mà làm Phật thì có sự ấy.

Nếu người ở bậc đệ bát nhẫn chưa chứng sơ quả mà xuất định thì không có sự ấy, nếu chứng quả rồi mà xuất thì có sự ấy.

Nếu đến thánh lưu mà còn thọ thân sanh tử thứ tám thì không có sự ấy.

Nếu chính nơi các uẩn thân này mà nhập Niết-bàn thì có sự ấy.

Nếu bậc Nhất Lai mà còn thọ thân sanh tử thứ ba thì không có sự ấy.

Nếu chính nơi các uẩn thân này mà nhập Niết-bàn thì có sự ấy.

Nếu bậc Bất Hoàn mà còn sanh lại nơi đây thì không có sự ấy, nếu ở nơi kia mà nhập Niết-bàn thì có sự ấy.

Nếu A-la-hán lại còn nối sanh thì không có sự ấy, nếu chẳng còn nối sanh thì có sự ấy.

Nếu chư Thánh Nhơn mà còn cầu tà sư và nhận lời tà thì không có sự ấy, nếu chẳng cầu tà sư và chẳng nhận lời tà thì có sự ấy.

Bậc Bồ-tát được Vô sanh Pháp nhẫn mà có thối chuyển thì không có sự ấy, nếu quyết định được Vô thượng Bồ-đề không còn thối chuyển thì có sự ấy.

Lại này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ và thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ.

Nếu chư Bồ-tát an tọa đạo tràng chưa chứng Bồ-đề mà đứng dậy thì không có sự ấy.

Nếu chư Bồ-tát an tọa đạo tràng chứng Phật đạo rồi bèn đứng lên thì có sự ấy.

Nếu chư Như Lai mà còn tập khí tương tục thì không có sự ấy. Tất cả Như Lai tập khí đã dứt hẳn thì có sự ấy.

Nếu cho rằng đức Như Lai trí còn có chướng ngại thì không có sự ấy. Còn Phật trí vô-ngại thì có sự ấy.

Nếu có ai thấy được đỉnh đầu của đức Như Lai thì không có sự ấy. Không ai thấy được đánh Phật thì có sự ấy.

Nếu có người biết được tâm an trụ của đức Như Lai thì không có sự ấy. Nếu chẳng biết được thì có sự ấy.

Nếu nói đức Như Lai có tâm bất định mà có thể được thì không có sự ấy.

Tâm Phật thường ở tại chánh định thì có sự ấy.

Nếu chư Phật Như Lai hành bất thiệt ngữ thì không có sự ấy. Chư Phật là đấng chơn ngữ, thiệt ngữ, đế ngữ, bất dị ngữ thì có sự ấy.

Chư Phật còn có lầm lỗi thì không có sự ấy. Do vì không lầm lỗi mà gọi là chư Phật, là Bạc Già Phạm thì có sự ấy.

Về tứ vô-úy và thập bát bất-cộng-pháp cũng nói như trên.

Lại này Xá Lợi Phất ! Phi-xứ là không chỗ nhiếp thọ.

Như nói đức Như Lai nơi đời hiện tại sự thấy biết có chướng có ngại thì không có sự ấy.

Thị-xứ là có chỗ nhiếp thọ. Đức Phật Bạc Già Phạm nơi đời hiện tại sự thấy biết vô chướng vô-ngại thì có sự ấy.

Này Xá Lợi Phất ! Đây gọi là thị-xứ, phi-xứ trí lực của đức Như Lai chẳng thể nghĩ bàn vô lượng vô biên.

Như hư-không vô biên-tế, thị-xứ, phi-xứ trí lực của đức Như Lai không có biên-tế cũng như vậy.

Nếu có ai muốn cầu tìm biên-tế của trí lực thị-xứ, phi-xứ của đức Như Lai thì chẳng khác người muốn tìm cầu biên-tế của hư-không.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát nghe trí lực thị-xú, phi-xú bất-tư-nghị của đức Như Lai như hư-không rồi tin nhận vâng thờ thanh tịnh không nghi, càng thêm hơn hở vui mừng, phát ý tưởng hy kỳ.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

Mười phương hư-không vô biên lượng

Trí xú phi-xú cũng vô biên

Biết đúng trí xú phi-xú rồi

Vì chúng nói rộng pháp vi diệu

Người thành tựu căn khí giải thoát

Biết công hạnh ấy Phật mới dạy

Người chẳng có căn khí giải thoát

Biết trí ấy rồi bèn rời bỏ
 Giả sử hư-không lay động được
 Mười phương đại địa đồng thời rã
 Trí lực xứ phi-xứ của Phật
 Vẫn như-thiệt không động hư.

Đây Xá Lợi Phất ! Đây là trí lực thị-xứ, phi-xứ thứ nhất của đức Như Lai. Do vì thành tựu trí lực này mà đức Như Lai Chánh Đẳng Giác ở giữa đại chúng, chánh sư tử hống tự xưng Ta là bậc Đại Thánh chuyển đại pháp luân mà tất cả thế gian, các Sa-môn, Bà-la-môn, Ma-vương, Phạm-vương, v.v... đều chẳng thể chuyển đúng pháp được.

Thế nào là Nghiệp báo trí lực của đức Như Lai?

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác dùng trí lực vô thượng biết được đúng như-thiệt những nghiệp và quả báo thưở quá khứ, vị lai và hiện tại, hoặc nhơn hoặc xứ hoặc các dị báo đều biết rõ.

Nam-mô Đại Bảo Tích Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

(KINH NHẬT TỤNG trang 23)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nắ̃ng mờ tam mắ̃n đạ, mắ̃u đạ nắ̃m.

A bát ra để, hạ đạ xá ta nắ̃ng nắ̃m.

Đát diệt tha:

Án, khê khê, khê hế, khê hế.

Hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra,

Bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra,

Để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị,

Ta phẩn tra, ta phẩn tra,

Phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần)

(KINH NHẬT TỤNG trang 134)

NGHI THỨC CÚNG NGỌ

TÁN HƯƠNG

Hương tài nhiệt

Lư phần bảo đánh trung

Chiên-đàn trăm nhũ chơn kham cúng

Hương yên liêu nhiều liên-hoa động

Chư Phật, Bồ-tát hạ thiên cung

Thiên Thai sơn La-hán

Lai thọ nhơn gian cúng.

Nam-mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử ! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-Nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-Bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề

tát bà-ha. (3 lần)

TÁN PHẬT

Thiên thượng thiên hạ vô như Phật,
 Thập phương thế giới diệc vô tỷ,
 Thế gian sở hữu ngã tận kiến,
 Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

CÚNG DƯỜNG

Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Phật.
 Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Pháp.
 Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Tăng.
 Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam-mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật.

Nam-mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.

Nam-mô Thập Phương Tam Thế Nhưt Thiết Chư Phật.

Nam-mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát.

Nam-mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát.

Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát.

Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát.

Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát.

Nam-mô Già Lam Thánh Chúng Bồ-tát.

Nam-mô Giám Trai Sứ Giả Bồ-tát.

Nam-mô Thập Điện Minh Vương Bồ-tát.

Nam-mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ-tát

Nam-mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật, Bồ-tát.

BIẾN THỰC CHƠN NGÔN

Năng mờ tát phạt đất tha nga đa, phạt lồ chỉ đế.

Án, tam bạc ra, tam bạc ra hồng. (3 lần)

CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN

Năng mờ tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất diệt tha.

Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần)

Thử thực sắc hương vị,

Thượng cúng thập phương Phật,

Trung phụng chư Hiền Thánh,

Hạ cập lục đạo phạm,
 Đẳng thí vô sai biệt,
 Tùy nguyện giai bảo mãn,
 Linh kim thí giả đắc,
 Vô lượng Ba-la-mật.
 Tam đức lục vị,
 Cúng Phật cập Tăng,
 Pháp giới hữu tình,
 Phổ đồng cúng dường.

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHON NGÔN

Án, nga nga năng tam bà phạ, phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

Ngã kim phụng hiến cam lồ vị,
Lượng đẳng Tu-di vô quá thượng,
Sắc hương mỹ vị biến hư không,
Duy nguyện Từ Bi ai nạ thọ.

Nam-mô Phổ Cúng Dường Bồ-tát. (3 lần)

Tứ sanh, cứu hữu
Đồng đẳng Hoa Tạng huyền môn,
Bát nạn, tam đồ,
Cộng nhập Tỳ Lô tánh hải.

Cúng Phật dĩ ngật,
Đương nguyện chúng sanh,
Sở tác giai biện,
Cụ chư Phật pháp.

HỒI HƯỚNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương, trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ Vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng-sanh.
Giai cộng thành Phật đạo.

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế giải
đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Tâm
nhập kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống
lý đại chúng, Nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG